TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 10 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 343/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị P, sinh năm 1960;

Cư trú tại: Ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1955;

Cư trú tại: Ấp B, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị P và ông Huỳnh Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị P và ông Huỳnh Văn B thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà P và ông B có 02 con chung là anh Huỳnh Xuân V, sinh ngày 23/4/1977 và anh Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 27/8/1981. Hiện tại anh V và anh M đã trưởng thành, bà P và ông B không yêu cầu gì về con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản riêng: Bà P và ông B thống nhất quyền sử dụng đất thửa số 13, tờ bản đồ số 26, diện tích 2.264,3m^2, loại đất trồng lúa, theo giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất vào sổ số CH01240 do Ủy ban nhân dân huyện G cấp ngày 26/4/2013 cho bà Lê Thị P, đất tọa lạc tại ấp H, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang là tài sản riêng của bà P. Bà P được quyền quản lý, sử dụng và thực hiện các giao dịch về quyền của người sử dụng đất theo quy định pháp luật.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Bà P và ông B thỏa thuận bà P nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà đã nộp theo biên lai số 39855 ngày 23/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang nên hoàn lại bà P số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trương Thị Cẩm Linh